

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NAM TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/QĐ-UBND

Nam Trung, ngày 05 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã
quý IV năm 2022 của xã Nam trung**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM TRUNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ
Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 28/12/2021 của Hội đồng
nhân dân xã Nam Trung về việc thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2022 của xã
Nam Trung;*

Xét đề nghị của Kế toán ngân sách xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã Quý IV
năm 2022 của UBND xã Nam Trung (theo các biểu kèm theo Quyết định này).
Thời gian công khai là 30 ngày từ 05/01/2023 đến hết ngày 05/02/2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban tài chính tổ chức thực hiện
Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ



**CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BÈN**

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ IV NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: 02 ngày 05 tháng 01 năm 2023 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị: 1.000 đồng

MÔ TẢ NỘI DUNG	DỰ TOÁN			THỰC HIỆN 12 THÁNG			SO SÁNH (%)		
	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
TỔNG CHI	26,033,032	20,610,714	5,422,318	23,551,480	18,610,384	4,941,096	90	90	91
Trong đó:	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Chi Giáo dục	7,612,700	7,600,000	12,700	5,612,700	5,600,000	12,700	74	-	100
Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Chi y tế	514,167	501,467	12,700	513,837	501,137	12,700	-	-	-
Chi văn hoá, thông tin	20,500	-	20,500	20,500	-	20,500	100	-	100
Chi phát thanh, truyền hình	62,400	-	62,400	62,400	-	62,400	100	-	100
Chi thể dục thể thao	20,500	-	20,500	20,500	-	20,500	100	-	100
Chi bảo vệ môi trường	439,155	264,225	174,930	439,155	264,225	174,930	100	-	100
Chi các hoạt động kinh tế	11,216,900	11,181,500	35,400	11,216,900	11,181,500	35,400	100	-	100
Chi hoạt động của QLNN, kinh, đoàn thể	5,156,453	1,063,522	4,092,931	5,155,505	1,063,522	4,091,983	100	-	100
Chi công tác xã hội	487,536	-	487,536	487,536	-	487,536	100	-	100
Chi khác	21,500	-	21,500	22,447	-	22,447	104	-	104
Chi tiết kiệm 10% chi TX và XD	65,400	-	65,400	-	-	-	-	-	-
Chi phòng, CCTL	415,821	-	415,821	-	-	-	-	-	-

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Ngọc Sáng

TM. UBND XÃ NAM TRUNG


CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BÈN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ IV NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: 02 ngày 05 tháng 01 năm 2023 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị: 1.000 đồng

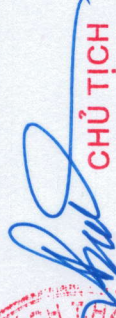
STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM			THỰC HIỆN 12T		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2	
	TỔNG THU							
I	Các khoản thu 100%	50,055,921	26,033,032	50,065,209	26,033,991	100	100	100
	Phí, lệ phí	85,000	85,000	124,532	97,080	147	147	114
	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	27,000	27,000	37,674	37,674	140	140	140
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	40,000	40,000	36,656	36,656	92	92	92
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định							
	Đóng góp chùa nhân dân theo quy định							
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân							
	Thu khác							
II	Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ phần trăm (%)	18,000	18,000	50,202	22,750	279	279	126
1	Các khoản thu phân chia	31,159,673	7,136,784	31,129,429	7,125,663	100	100	100
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	338,169	338,169	413,541	411,541	122	122	122
	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	189,169	189,169	216,995	216,995	115	115	115
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	19,000	19,000	18,000	16,000	95	95	84
	Lệ phí trước bạ nhà, đất	130,000	130,000	178,546	178,546	137	137	137
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	30,821,504	6,798,615	30,715,888	6,714,122	100	100	99
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)							
IV	Thu chuyên nguồn							
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	395,239	395,239	395,239	395,239			
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	18,416,009	18,416,009	18,416,009	18,416,009	100	100	100
	Thu bổ sung cân đối ngân sách	2,523,570	2,523,570	2,523,570	2,523,570	100	100	100
	Thu bổ sung có mục tiêu	15,892,439	15,892,439	15,892,439	15,892,439	100	100	100

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Ngọc Sáng





CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN BÈN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ QUÝ IV NĂM 2022

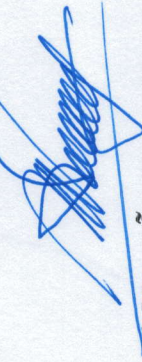
(Kèm theo Quyết định số: 01 ngày 05 tháng 01 năm 2023 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 12 tháng	So sánh (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	Tổng số thu	26,033,032	26,033,991	100.0
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	85,000	97,080	114.2
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	7,136,784	7,125,663	99.8
3	Thu bổ sung	18,416,009	18,416,009	100.0
	- Bổ sung cân đối	2,523,570	2,523,570	100.0
	- Bổ sung có mục tiêu	15,892,439	15,892,439	100.0
4	Thu chuyển nguồn	395,239	395,239	
II	Tổng số chi	26,033,032	23,551,481	90.5
1	Chi đầu tư phát triển	20,610,714	18,610,384	90.3
2	Chi thường xuyên	5,422,318	4,941,097	91.1
3	Chi CCTL 2022			

NGƯỜI LẬP

TM. UBND XÃ NAM TRUNG


Nguyễn Ngọc Sáng



CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BÈN